

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **104/2018/HSST**

Ngày: 24/4/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Vũ Quang Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Thắng

2. Bà Trần Thị Lân

- Thư ký phiên toà: Bà Trương Thị Thu Hương – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, TP.Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP. Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2018/HSST ngày 04/04/2018 đối với bị cáo: **NGUYỄN VĂN T** – Sinh năm: 1983; HKTT: Xóm A, thôn T, xã L, Nho Quan, Ninh Bình; Chỗ ở: Số V phố Đ, phường Đ, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn T (c) và bà Quách Thị T; Vợ: Nguyễn Thị V; Có 01 con SN 2008; TATS: Theo danh chỉ bản số 169 ngày 03/02/2018 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt ngày 02/02/2018, (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h00 ngày 02/2/2018, T có gọi điện cho 01 nam thanh niên không quen biết để hỏi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Thanh niên này đã hẹn T ra khu nhà hoang tại ngõ 94 phố Thượng Thanh. Khoảng 20h00 cùng ngày, T đi bộ ra địa điểm trên. Tại đây, T đã gặp và mua của thanh niên này 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T cầm trên tay phải và đi bộ đến trước cửa số nhà 120 ngõ 94 phố Thượng Thanh – phường Thượng Thanh – Long Biên – Hà Nội thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Theo Kết luận giám định số 1278 ngày 08/2/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói là ma túy loại heroine, khối lượng 0,158 gam.

Bản cáo trạng số: 121/CT-VKS ngày 30/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án tù 14 đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,158 gam heroine thu giữ của bị cáo. Đề nghị cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee L800; Cho thi hành trả lại bị cáo T 55.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về cuộc sống gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h30’ ngày 02/02/2018 tại trước cửa số nhà 120 ngõ 94 phố Thượng Thanh, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,158 gam

Heroine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác công an phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T có đầy đủ dấu hiệu của tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy, mại dâm ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của bị cáo: Nhân thân của bị cáo chưa có tiền án tiền sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ. Đại diện VKS đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo phù hợp với nhận định của HĐXX.

* Về xử lý vật chứng: Thu giữ của bị cáo 0,158 gam heroin là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

Thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee L800 sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ; Thu giữ của bị cáo số tiền 55.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Đại diện VKS đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho T, do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. T đã liên lạc với thanh niên này vào số máy 01697556648 để trao đổi mua bán ma túy. Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh chủ thuê bao trên tại Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel được biết đây là số thuê bao trả trước nên không xác định được chủ thuê bao. Vì vậy, cơ quan điều tra chưa có điều kiện

làm rõ. HĐXX thống nhất với cơ quan điều tra, truy tố khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,158 gam Heroine (*Hiện đang lưu giữ tại Kho tàng vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 07/3/2018*).

+ Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Gionee L800;

+ Trả lại bị cáo số tiền 55.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. (*Số tiền và tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/4/2018*).

3. Án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- CC Thi hành án DS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

